

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Qui hoạch, Thiết kế và Bảo dưỡng cảnh quan đô thị (Municipal Landscape Planning, Designing and Maintaining)

- Mã số học phần : NN448
- Số tín chỉ học phần : 2 tín chỉ
- Số tiết học phần : 20 tiết lý thuyết, 20 tiết thực hành

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Khoa: Sinh lý – Sinh hóa
- Trường: Nông nghiệp

3. Điều kiện tiên quyết: Đồ họa ứng dụng trong thiết kế cảnh quan (NS366)

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CDR CTĐT
4.1	4.1.1. Kiến thức cơ bản về nguyên tắc và nội dung trong qui hoạch cảnh quan 4.1.2. Kiến thức về thiết kế cảnh quan 4.1.3. Kiến thức về cách chăm sóc và bảo dưỡng cảnh quan đô thị	2.1.3 a,b,e,f 2.1.3 a,b,e,f 2.1.3 a,e,f
4.2	4.2.1. Nắm vững các phương pháp để qui hoạch được một cảnh quan đô thị. 4.2.2. Thực hiện hoàn chỉnh các bản vẽ thiết kế cảnh quan. 4.2.3. Nắm được qui trình chăm sóc, bảo dưỡng cảnh quan.	2.2.1 b,c 2.2.1 b,c 2.2.1 c
4.3	Có kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm; kỹ năng tự học, tự nghiên cứu và tiếp thu các thành tựu khoa học kỹ thuật mới; kỹ năng tìm kiếm tài liệu, tổng hợp, phân tích và đánh giá thông tin và trình bày các kiến thức về quy hoạch, thiết kế cảnh quan đô thị và các vấn đề trong việc bảo dưỡng cây xanh - cảnh quan đô thị, rèn luyện kỹ năng tư duy sáng tạo.	2.2.2 a, b,c,e
4.4	Có thái độ học tập tích cực, nghiêm túc và chuyên cần; thực hành thao tác cẩn thận kỹ lưỡng, vệ sinh.	2.3

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
	Kiến thức		
CO1	Kiến thức cơ bản về nguyên tắc và nội dung trong qui hoạch cảnh quan	4.1	2.1.3 a,b,e,f

CO2	Kiến thức về thiết kế cảnh quan	4.1	2.1.3 a,b,e,f
CO3	Kiến thức về cách chăm sóc và bảo dưỡng cảnh quan đô thị	4.1	2.1.3 a,e,f
	Kỹ năng		
CO4	Nắm vững các phương pháp để qui hoạch được một cảnh quan đô thị.	4.2	2.2.1 b,c
CO5	Thực hiện hoàn chỉnh các bản vẽ thiết kế cảnh quan.	4.2	2.2.1 b,c
CO6	Nắm được qui trình chăm sóc, bảo dưỡng cảnh quan.	4.2	2.2.1 c
CO7	Kỹ năng tìm kiếm tài liệu, tổng hợp, phân tích và đánh giá thông tin và trình bày các kiến thức về quy hoạch, thiết kế cảnh quan đô thị và các vấn đề trong việc bảo dưỡng cây xanh - cảnh quan đô thị	4.3	2.2.2 a,b,c,e
	Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO8	Thực hành thao tác cẩn thận kỹ lưỡng, vệ sinh. Trung thực trong báo cáo kết quả	4.4	2.3
CO9	Tích cực, chủ động trong học tập, chuyên cần và hoàn thành các công việc được phân giao đúng thời hạn		2.3

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Môn học trình bày các kiến thức chung và chuyên sâu về Quy hoạch, Thiết kế cảnh quan đô thị và các vấn đề trong việc bảo dưỡng cây xanh - cảnh quan đô thị.

7. Cấu trúc nội dung học phần:

7.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	CDR HP
PHẦN I	QUI HOẠCH CẢNH QUAN ĐÔ THỊ	6	
Chương 1	Đại cương về qui hoạch cảnh quan		
1.1	Khái niệm về cảnh quan.	2	CO1,CO9
1.2	Khái niệm về qui hoạch cảnh quan.		
1.3	Qui hoạch cảnh quan ở Việt Nam và trên thế giới.		
Chương 2	Những nguyên tắc và nội dung qui hoạch cảnh quan đô thị		
2.1	Những nguyên tắc cơ bản trong qui hoạch cảnh quan đô thị	4	CO1,CO4, CO7,CO8
2.2	Nội dung qui hoạch cảnh quan đô thị		
2.3	Những tài liệu cơ sở cần thiết cho việc qui hoạch cảnh quan đô thị.		
PHẦN II	THIẾT KẾ CẢNH QUAN ĐÔ THỊ	9	
Chương 3	Các dạng bố cục, qui tắc sắp xếp và qui luật trong thiết kế cảnh quan		
3.1	Các loại hình sân vườn thường gặp trong thực tế thiết kế	2	CO2, CO5, CO7,CO8
3.2	Những đối tượng cơ bản trong thiết kế cảnh quan		
3.3	Các nguyên tắc bố cục cảnh quan		

Chương 4	Các yếu tố tạo hình trong thiết kế cảnh quan	5	CO2, CO5, CO7, CO8
4.1	Địa hình		
4.2	Mặt nước		
4.3	Cây xanh		
4.4	Kiến trúc công trình		
4.5	Các tác phẩm điêu khắc, hội họa trang trí		
Chương 5	Các bước tiến hành trong thiết kế cảnh quan	2	CO2, CO5, CO7, CO8
5.1	Lập sơ đồ phân tích hiện trạng khu đất		
5.2	Thiết lập sơ đồ công năng		
5.3	Thiết kế sơ phác		
5.4	Thiết kế hoàn chỉnh		
PHẦN III	BẢO DƯỠNG CẢNH QUAN ĐÔ THỊ	5	
Chương 6	Kiểm soát sinh trưởng	1,5	CO3, CO6, CO7, CO8
6.1	Cắt tỉa		
6.2	Thúc đẩy sinh trưởng		
6.3	Kiểm soát thương tổn		
6.4	Kiểm soát côn trùng và bệnh tật		
Chương 7	Những công việc cụ thể khi chăm sóc bảo dưỡng cảnh quan đô thị.	1,5	CO3, CO6, CO7, CO8, CO9
7.1	Phân loại cây xanh đô thị		
7.2	Chăm sóc bảo quản cây xanh đô thị		
7.3	Công tác tuần tra bảo vệ		
7.4	An toàn lao động trong công tác chăm sóc bảo quản cây xanh đô thị		
Chương 8	Chăm sóc bảo dưỡng hoa viên	2	CO3, CO6, CO7, CO8, CO9
8.1	Thảm cỏ		
8.2	Chăm sóc các loại hoa nền, cây bụi		
8.3	Chăm sóc bồn kiếng		
8.4	Chăm sóc cây hàng rào		
8.5	Bảo dưỡng yếu tố nước		

7.2. Thực hành

Thực hành	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
Bài 1	Tham quan thực tế, phân tích và nhận xét một vài kiến trúc cảnh quan đô thị	5	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7, CO8
Bài 2	Khảo sát hiện trạng, đo đạc mặt bằng, lập phương án qui hoạch thiết kế một cảnh quan sân vườn	5	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7, CO8
Bài 3	Lập các loại bản vẽ mặt bằng tổng thể, bản vẽ chi tiết và bản vẽ phối cảnh một cảnh quan sân vườn	5	CO1, CO2, CO4, CO5, CO7, CO8, CO9

Bài 4	Thực hành chăm sóc và bảo dưỡng cảnh quan một công viên hoặc sân vườn	5	CO3, CO6, CO7, CO8, CO9
-------	---	---	-------------------------

8. Phương pháp giảng dạy:

- Cung cấp tài liệu, giáo trình để sinh viên theo dõi môn học.
- Giảng viên tóm tắt kế hoạch và nội dung học tập cho sinh viên nắm rõ kế hoạch.
- Trao đổi kiến thức giữa giảng viên và sinh viên, đặt vấn đề và thảo luận trực tiếp trên lớp cũng như trong thực hành.
- Phương pháp giảng dạy trực quan sinh động, có hình ảnh thực tế, phim ngắn về các đồ án thiết kế cảnh quan đô thị, cảnh quan thiên nhiên và cảnh quan nhân tạo.

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành và có báo cáo kết quả.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học/tổng số tiết	10%	CO9
2	Điểm kiểm tra giữa kỳ	<ul style="list-style-type: none"> - Bản vẽ thiết kế cảnh quan - Tham gia 100% số giờ 	40%	CO4, CO5, CO6
3	Điểm thi kết thúc học phần	<ul style="list-style-type: none"> - Thi trắc nghiệm - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết - Bắt buộc dự thi 	50%	CO1, CO2, CO3, CO9

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Basic elements of landscape architectural design / Booth, Norman K. - New York: Elsevier Science Pub. Co. [distributor], 1983 Số thứ tự trên kệ sách: 712 / B724	MON.038702
[2] Bản vẽ xây dựng Tiêu chuẩn quốc tế / Trần Hữu Quê,	MOL.021681,

Nguyễn Văn Tuấn - Hà Nội: Xây Dựng, 2002 Số thứ tự trên kệ sách: 692.10218 / B105	MOL.021682, MON.112559
[3] Các kỹ xảo thiết kế cảnh quan đô thị. Nxb Khoa học kỹ thuật / Bảo Châu - Hà Nội: Khoa học và Kỹ thuật, 2001 Số thứ tự trên kệ sách: 690 / B108	MOL.021738, MOL.021739, MOL.076482
[4] Cây xanh: Phát triển và quản lý trong môi trường đô thị / Ché Đình Lý - Thành phố Hồ Chí Minh: Nông nghiệp, 1997 Số thứ tự trên kệ sách: 363.7 / L600	MON.038491
[5] Designing the landscape : An introductory guide for the landscape designer / Bertauski, Tony - New Jersey: Pearson Prentice Hall, 2005. Số thứ tự trên kệ sách : 712 / B536	MON.020654
[6] Giáo trình cây xanh đô thị / Phạm, Anh Dũng - Hà Nội: Xây dựng, 2012 Số thứ tự trên kệ sách: 363.7 / D513	CN.017742, CN.017745
[7] Hướng dẫn thiết kế trang trí sân vườn - Hà Nội: Phụ nữ, 2000 Số thứ tự trên kệ sách: 717 / H561	MON.038722
[8] Kiến trúc cảnh quan đô thị / Hàn Tất Ngạn - Hà Nội: Xây dựng, 1996 Số thứ tự trên kệ sách: 711.55 / Ng105	MOL.022007, MOL.022008, MOL.076467
[9] Kiến Trúc Cảnh quan/Hàn Tất Ngạn - Hà Nội: Xây dựng,1999 Số thứ tự trên kệ sách: 717 / Ng105	MON.038689
[10] Kiến trúc cảnh quan / Hàn Tất Ngạn - Hà Nội: Xây dựng, 2013. Số thứ tự trên kệ sách : 712 / Ng105	MOL.071773, MOL.071774, MON.046918
[11] Kiến trúc nhỏ - Tiêu phẩm tiêu cảnh kiến trúc quảng trường thành phố / Võ Đình Diệp - Hà Nội: Xây dựng, 2003 Số thứ tự trên kệ sách: 711.55 / D307	MOL.038178, MOL.038179, MON.019541
[12] Kiến trúc phong cảnh / Nguyễn Thị Thanh Thủy - Hà Nội: Khoa học và Kỹ thuật, 1996 Số thứ tự trên kệ sách: 717 / Th523	MON.038709
[13] Nghệ thuật vườn - công viên / Hàn Tất Ngạn. Hà Nội: Xây Dựng, 2000 Số thứ tự trên kệ sách: 712.5 / Ng105	MON.038700
[14] Landscaping principles and practices : The residential design workbook / Bridwell, Ferrell M. Victoria - Australia: Thomson (South-Western), 2004 Số thứ tự trên kệ sách: 712.6 / B852	MON.013982
[15] Quy hoạch đô thị : Giáo trình dành cho sinh viên chuyên ngành kiến trúc / Phạm Hùng Cường - Hà Nội: Xây dựng, 2021. Số thứ tự trên kệ sách: 711.55 / C561	CN.019745, CN.019746, MOL.092465, MOL.092466
[16] Quy hoạch xây dựng đô thị - Hà Nội: Xây Dựng, 1997 Số thứ tự trên kệ sách: 711.55 / B100	CN.013577, MOL.022005, MON.012184, MT.001217
[17] Sổ tay cho người thiết kế và thi công công trình xây dựng / Trương, Ngọc Diệp - Thành phố Hồ Chí Minh: Nhà xuất bản Thành phố Hồ Chí Minh, 1996 Số thứ tự trên kệ sách: 692.5 / D307	CN.013587, MOL.028469, MOL.036661, MON.111474

[18] Tổ chức và quản lý môi trường cảnh quan đô thị / Nguyễn Thị Thanh Thủy - Hà Nội: Xây dựng, 1997 Số thứ tự trên kệ sách: 711.55 / Th523	MON.038703, MT.000885, MT.001478
[19] Thiết kế kiến trúc cảnh quan khu ở / Đàm Thu Trang - Hà Nội: Xây dựng, 2006. Số thứ tự trên kệ sách: 717 / Tr106	CN.014684, MON.038756
[20] Thiết kế sân vườn biệt thự : Theo design outdoors garden - Bắc Kinh công nghiệp Đại học xuất bản xã/ Đại Tân - Biên dịch - Cà Mau: Phương Đông, 2005 Số thứ tự trên kệ sách: 712.6/ Th308	MOL.038248, MOL.038249, MON.019583, MON.038699
[21] Từ ý đến hình trong thiết kế cảnh quan / Reid Grant W. (Hà Nhật Tân dịch) - Hà Nội: Văn hóa Thông tin, 2007 Số thứ tự trên kệ sách: 712 / R353	MOL.049883, MOL.049884, MON.029370, MON.038687
[22] Tổ chức và quản lý môi trường cảnh quan đô thị / Nguyễn Thị Thanh Thủy - Hà Nội: Xây dựng, 1997 Số thứ tự trên kệ sách: 711.55 / Th523	MON.038703, MT.000885, MT.001478

12. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Tiết	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
	PHẦN 1. QUI HOẠCH CẢNH QUAN ĐÔ THỊ	6		
1	Chương 1. Đại cương về qui hoạch cảnh quan 1.1 Khái niệm về cảnh quan. 1.2 Khái niệm về qui hoạch cảnh quan. 1.3 Qui hoạch cảnh quan ở Việt Nam và trên thế giới.	2		- Nghiên cứu trước: Tài liệu [8],[9],[10],[11],[12],[13], [15], [16], [21]
2	Chương 2. Những nguyên tắc và nội dung qui hoạch cảnh quan đô thị 2.1 Những nguyên tắc cơ bản trong qui hoạch cảnh quan đô thị 2.2 Nội dung qui hoạch cảnh quan đô thị 2.3 Những tài liệu cơ sở cần thiết cho việc qui hoạch cảnh quan đô thị.	4		
	PHẦN 2. THIẾT KẾ CẢNH QUAN ĐÔ THỊ	9		
3	Chương 3. Các dạng bố cục, qui tắc sắp xếp và qui luật trong thiết kế cảnh quan 3.1 Các loại hình sân vườn thường gặp trong thực tế thiết kế 3.2 Những đối tượng cơ bản trong thiết kế cảnh quan 3.3 Các nguyên tắc bố cục cảnh quan	2		- Nghiên cứu trước: Tài liệu [1], [2], [3], [5], [7], [8], [9], [10], [11], [12], [13], [14], [17], [19], [20], [21]

4	Chương 4. Các yếu tố tạo hình trong thiết kế cảnh quan 4.1 Địa hình 4.2 Mặt nước 4.3 Cây xanh 4.4 Kiến trúc công trình 4.5 Các tác phẩm điêu khắc, hội họa trang trí	5	
5	Chương 5. Các bước tiến hành trong thiết kế cảnh quan 5.1 Lập sơ đồ phân tích hiện trạng khu đất 5.2 Thiết lập sơ đồ công năng 5.3 Thiết kế sơ phác 5.4 Thiết kế hoàn chỉnh	2	
	PHẦN 3. BẢO DƯỠNG CẢNH QUAN ĐÔ THỊ	5	
6	Chương 6. Kiểm soát sinh trưởng 6.1 Cắt tỉa 6.2 Thúc đẩy sinh trưởng 6.3 Kiểm soát thương tổn 6.4 Kiểm soát côn trùng và bệnh tật	1,5	
7	Chương 7. Những công việc cụ thể khi chăm sóc bảo dưỡng cảnh quan đô thị. 7.1 Phân loại cây xanh đô thị 7.2 Chăm sóc bảo quản cây xanh đô thị 7.3 Công tác tuần tra bảo vệ 7.4 An toàn lao động trong công tác chăm sóc bảo quản cây xanh đô thị	1,5	- Nghiên cứu trước: Tài liệu [4],[6],[17],[18], [22]
8	Chương 8. Chăm sóc bảo dưỡng hoa viên 8.1 Thảm cỏ 8.2 Chăm sóc các loại hoa nền, cây bụi 8.3 Chăm sóc bồn kiếng 8.4 Chăm sóc cây hàng rào 8.5 Bảo dưỡng yếu tố nước	2	
9-11	Kiểm tra giữa kỳ		
12	Thực hành bài 1	5	
13	Thực hành bài 2	5	
14	Thực hành bài 3	5	
15	Thực hành bài 4	5	

Cần Thơ, ngày 09 tháng 4 năm 2023

TRƯỜNG KHOA

TL. HIỆU TRƯỞNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ
HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG NÔNG NGHIỆP



Lê Văn Vàng

Nh
Phạm Phước Nhẫn

